



**Câu 10.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan đưa tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Quân Đồng minh chưa kịp vào Đông Dương.
- B. Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo.
- C. Sự giúp đỡ của nhân dân trên thế giới.
- D. Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh.

**Câu 11.** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội của các quốc gia nào sau đây có mặt trên lãnh thổ nước Việt Nam để làm nhiệm vụ giải giáp quân đội phát xít Nhật?

- A. Anh, Trung Hoa Dân Quốc.
- B. Đế quốc Mỹ, thực dân Anh.
- C. Thực dân Pháp, thực dân Anh.
- D. Thực dân Pháp, đế quốc Mỹ.

**Câu 12.** Chiến dịch phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) là

- A. Việt Bắc (1947).
- B. Biên giới (1950).
- C. Điện Biên Phủ (1954).
- D. Hòa Bình (1951).

**Câu 13.** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Tác động đến sự tồn tại của chính quyền Sài Gòn.
- B. Làm thất bại “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ.
- C. Buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh.
- D. Buộc Mỹ phải ngừng ném bom phá hoại miền Bắc.

**Câu 14.** Trong những năm 1965-1968, Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến tranh cục bộ.
- B. Việt Nam hóa chiến tranh.
- C. Chiến tranh đơn phương.
- D. Chiến tranh đặc biệt.

**Câu 15.** Điểm tương đồng về đường lối đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 và cải cách, mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978 là lấy

- A. phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. cải cách giáo dục làm trọng tâm.
- C. cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- D. phát triển văn hóa làm trọng tâm.

----- **Hết** -----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu.*

**CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN  
TỪ NĂM HỌC 2025-2026  
MÔN THI: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – KIẾN THỨC LỊCH SỬ**

<b>STT</b>	<b>Mức độ</b> (Biết/Hiểu/Vận dụng)	<b>Nội dung</b> (Mạch kiến thức/Chủ đề)	<b>Yêu cầu cần đạt</b>
1.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập.</li> <li>- Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của việc xuất hiện Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.</li> </ul>	Bài 1. Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập.</li> <li>- Những thành tựu và chỉ ra được hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.</li> <li>- Ý nghĩa của việc xuất hiện Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.</li> </ul>
2.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933; sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.</li> <li>- Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.</li> </ul>	Bài 2. Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933; sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.</li> <li>- Tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.</li> </ul>
3.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945</li> <li>- Giải thích được sự đa dạng của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.</li> </ul>	Bài 3. Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945</li> <li>- Sự đa dạng của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.</li> </ul>
4.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được nguyên nhân cơ bản dẫn đến cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> <li>- Đánh giá được những hậu quả và tác động của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> </ul>	Bài 4. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên nhân cơ bản dẫn đến cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> <li>- Những hậu quả và tác động của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít vì hoà bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước trong Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.</li> <li>- Phân tích được ý nghĩa của cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít vì hoà bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ hai.</li> <li>- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước trong Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.</li> <li>- Ý nghĩa của cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô.</li> </ul>
5.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 – 1930.</li> </ul>	<p>Bài 5. Phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 1918-1930</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 – 1930.</li> </ul>
6.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hành trình đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.</li> <li>- Phân tích được nội dung cơ bản của con đường cứu nước của Hồ Chí Minh.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của sự kiện Hồ Chí Minh tìm ra con đường cứu nước.</li> <li>- Phân tích được quá trình chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức của Hồ Chí Minh cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.</li> <li>- Nêu được vai trò, công lao của Hồ Chí Minh đối với việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.</li> </ul>	<p>Bài 6. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.</li> <li>- Con đường cứu nước của Hồ Chí Minh.</li> <li>- Ý nghĩa của sự kiện Hồ Chí Minh tìm ra con đường cứu nước.</li> <li>- Quá trình chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức của Hồ Chí Minh cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.</li> <li>- Quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.</li> </ul>
7.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và</li> </ul>	<p>Bài 7. Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 – 1931 và 1936 – 1939.</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	1936 – 1939.	1930-1939	
8.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp; Nhật Bản.</li> <li>- Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.</li> <li>- Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Phân tích được vị trí, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 trong tiến trình lịch sử Việt Nam.</li> <li>- Nêu được vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn Cách mạng tháng Tám 1945.</li> </ul>	<p>Bài 8. Cách mạng tháng Tám năm 1945</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp; Nhật Bản.</li> <li>- Sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước.</li> <li>- Bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.</li> <li>- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Vị trí, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 trong tiến trình lịch sử Việt Nam.</li> <li>- Nêu được vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn Cách mạng tháng Tám 1945.</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
9.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.</li> <li>- Đánh giá được những hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.</li> <li>- Phân tích được nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.</li> </ul>	<p>Bài 9. Chiến tranh lạnh (1947-1989)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.</li> <li>- Những hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.</li> <li>- Nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.</li> </ul>
10.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.</li> </ul>	<p>Bài 10. Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Nguyên nhân sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.</li> </ul>
11.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến sự phát triển (1945 – 1960) và sự suy giảm của nền kinh tế Mỹ (1960 – 1973).</li> <li>- Phân tích được nét chính về tình hình kinh tế, chính trị – xã hội của nước Mỹ trong thập niên 70 của thế kỉ XX.</li> <li>- Giải thích được nguyên nhân kinh tế Mỹ tăng trưởng trong thập niên 90 của thế kỉ XX.</li> <li>- Nêu được nét chính về tình hình chính trị – xã hội nước Mỹ thập niên 90 của thế kỉ XX.</li> </ul>	<p>Bài 11. Nước Mỹ và Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển (1945 – 1960) và sự suy giảm của nền kinh tế Mỹ (1960 – 1973).</li> <li>- Nét chính về tình hình kinh tế, chính trị – xã hội của nước Mỹ trong thập niên 70 của thế kỉ XX.</li> <li>- Nguyên nhân kinh tế Mỹ tăng trưởng trong thập niên 90 của thế kỉ XX.</li> <li>- Nét chính về tình hình chính trị – xã hội nước Mỹ thập niên 90 của thế kỉ XX.</li> </ul>
12.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một cách khái quát về cách</li> </ul>	<p>Bài 12. Khu vực Mỹ La-</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	<p>mạng Cuba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc và công cuộc Đổi mới ở Việt Nam đối với sự phát triển chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)</li> </ul>	<p>tin và châu Á từ năm 1945 đến năm 1991</p>	<p>công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cuba.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.</li> <li>- Ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc và công cuộc Đổi mới ở Việt Nam đối với sự phát triển chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)</li> </ul>
13.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.</li> <li>- Nêu được vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn sau Cách mạng tháng Tám 1945 – 1946.</li> </ul>	<p>Bài 13. Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.</li> <li>- Vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn sau Cách mạng tháng Tám 1945 – 1946.</li> </ul>
14.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> </ul>	<p>Bài 14. Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946-1950</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).</li> <li>- Nhận biết và giải thích được đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.</li> <li>- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946).</li> <li>- Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng.</li> <li>- Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> </ul>
15.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Nêu được vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn chống Pháp 1946 – 1954.</li> </ul>	<p>Bài 15. Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951-1954</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Vai trò, công lao của Hồ Chí Minh trong giai đoạn chống Pháp 1946 – 1954.</li> </ul>
16.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ...).</li> <li>- Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 –</li> </ul>	<p>Bài 16. Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1954-1965</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ...).</li> <li>- Những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 – 1975 (phong</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	1975 (phong trào Đồng khởi; đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”)		trào Đồng khởi; đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”)
17.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 – 1975 (“Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...).</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.</li> <li>- Phân tích vị trí, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong tiến trình lịch sử Việt Nam.</li> <li>- Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh trong giai đoạn chống Mĩ 1954 – 1975.</li> </ul>	<p>Bài 17. Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1965-1975</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 – 1975 (“Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975...).</li> <li>- Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.</li> <li>- Vị trí, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong tiến trình lịch sử Việt Nam.</li> <li>- Vai trò của Hồ Chí Minh trong giai đoạn chống Mĩ 1954 – 1975.</li> </ul>
18.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 – 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo.</li> <li>- Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 – 1985.</li> <li>- Mô tả được đường lối Đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công</li> </ul>	<p>Bài 18. Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 – 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo.</li> <li>- Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 – 1985.</li> <li>- Đường lối Đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 – 1991.</li> </ul>

STT	Mức độ (Biết/Hiểu/Vận dụng)	Nội dung (Mạch kiến thức/Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt
	cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 – 1991.		
19.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh.</li> <li>- Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.</li> <li>- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.</li> </ul>	<p>Bài 19. Trật tự thế giới mới từ năm 1991 đến nay. Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh.</li> <li>- Tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.</li> <li>- Tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.</li> </ul>
20.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu được sự phát triển kinh tế – xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay.</li> <li>- Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.</li> </ul>	<p>Bài 20. Châu Á từ năm 1991 đến nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự phát triển kinh tế – xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay.</li> <li>- Quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.</li> </ul>
21.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.</li> </ul>	<p>Bài 21. Việt Nam từ năm 1991 đến nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.</li> </ul>
22.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học kỹ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam.</li> <li>- Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam.</li> </ul>	<p>Bài 22. Cách mạng khoa học - kỹ thuật và xu thế toàn cầu hoá.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học kỹ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam.</li> <li>- Những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam.</li> </ul>